

Số: 613 /QĐ-MN3

Tân Bình, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024 (lần 4)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON 3

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của UBND quận Tân Bình về việc điều chỉnh, phân bổ bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2024 (Kinh phí quản lý hành chính giao để thực hiện chế độ tự chủ) cho các đơn vị Khối Giáo dục quận Tân Bình;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường;

QUYẾT ĐỊNH:

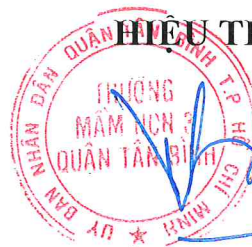
Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của trường Mầm non 3. (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, kế toán và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Như điều 3
- Lưu :VT, KT



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Chung

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo quyết định số: 674/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của UBND quận Tân Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	341.927.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	341.927.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	341.927.000
	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	341.927.000
	- 10% tiết kiệm chi thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	

HIỆU TRƯỞNG



 Trần Thị Kim Chung